

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Anh Dũng

Thư ký phiên họp: Ông Trịnh Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Bà Trần Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 22/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”.

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 429/2024/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Trần Mạnh N, sinh năm 1979; nơi đăng ký thường trú: Đ, xóm A, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định; hiện cư trú tại: Ba Lan.

- Chị Vũ Thị Thu Đ, sinh năm 1986; nơi cư trú: Đ, xóm A, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định.

Tại phiên họp: Có mặt chị Vũ Thị Thu Đ; vắng mặt anh Trần Mạnh N (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và tại bản tự khai, anh Trần Mạnh N và chị Vũ Thị Thu Đ đều trình bày:

Về hôn nhân: Anh Trần Mạnh N và chị Vũ Thị Thu Đ tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 10/01/2012 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện V, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì thường xuyên xảy ra cãi vã do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau. Từ năm 2015 đến nay, anh N đi xuất khẩu lao động tại Ba Lan nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng ít liên lạc và không còn quan tâm đến nhau. Đến nay, anh N và chị Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh chị có 03 con chung là Trần Thị Kim N1, sinh ngày 07/03/2013, Trần Thị Kim N2, sinh ngày 19/12/2014 và Trần Thị Thanh T, sinh ngày 21/5/2019. Từ nhỏ các cháu sống cùng với chị Đ và học tập ổn định tại xã K, huyện V, tỉnh Nam Định nên khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng các con chung. Anh chị tự thỏa thuận với nhau về việc cấp dưỡng nuôi con nên không đề nghị Tòa án xem xét.

Về tài sản chung, công nợ: Anh N và chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí sơ thẩm: Anh N tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp sơ thẩm: Chị Vũ Thị Thu Đ vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và bản tự khai đã nộp cho Tòa án.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Anh Trần Mạnh N và chị Vũ Thị Thu Đ cùng yêu cầu ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh N và chị Đ là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh M và chị Đ thỏa thuận giao cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng các con chung là phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Về tài sản chung, công nợ: Anh M và chị Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh N nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra; ý kiến của đương sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Mạnh N và chị Vũ Thị Thu Đ cùng đăng ký thường trú tại: Đ, xóm A, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định; anh Trần Mạnh N hiện đi xuất khẩu lao động tại Cộng hòa B nên căn cứ Điều 37, Điều 39, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Anh Trần Mạnh N có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về hôn nhân: Anh Trần Mạnh N và chị Vũ Thị Thu Đ tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 10/01/2012 tại UBND xã K nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Hiện nay, anh N và chị Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh M và chị T1 là tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh N và chị Đ có 03 con chung là Trần Thị Kim N1, sinh ngày 07/03/2013, Trần Thị Kim N2, sinh ngày 19/12/2014 và Trần Thị Thanh T, sinh ngày 21/5/2019. Từ nhỏ các cháu đều sống cùng với chị Đ và học tập ổn định tại xã K, huyện V, tỉnh Nam Định nên khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cho chị Đ trực tiếp nuôi dưỡng các con chung và tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy, việc thỏa thuận của anh N, chị Đ là phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo được quyền lợi chính đáng của các con chung nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Anh N, chị Đ không yêu cầu giải quyết nên không Tòa án không xem xét.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Chấp nhận sự tự nguyện của anh N về việc nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55, Điều 68, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 149, các Điều 370, Điều 371 Bộ luật Tố tụng

Dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Mạnh N và chị Vũ Thị Thu Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa anh Trần Mạnh N và chị Vũ Thị Thu Đ: Giao 03 con chung là Trần Thị Kim N1, sinh ngày 07/03/2013, Trần Thị Kim N2, sinh ngày 19/12/2014 và Trần Thị Thanh T, sinh ngày 21/5/2019 cho chị Vũ Thị Thu Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trần Mạnh N và chị Vũ Thị Thu Đ tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Trần Mạnh N có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Vũ Thị Thu Đ.

3. Lệ phí sơ thẩm: Anh Trần Mạnh N phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được đối trừ với tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005844 ngày 22/11/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định; anh Trần Mạnh N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 11/12/2024.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THA DS tỉnh Nam Định;
- UBND xã Kim Thái, huyện Vụ Bản;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Anh Dũng